

BÀI TẬP CHỦ ĐỀ HỒ CHÍ MINH TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM
MÔN LỊCH SỬ KHỐI 12 - NĂM HỌC 2025-2026
PHẦN CÂU TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI

BÀI 14: KHÁI QUÁT CUỘC ĐỜI VÀ SỰ NGHIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tôi [Hồ Chí Minh] tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào uỷ thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lại, thì tôi rất vui lòng lui.”

(Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời báo chí, bài đăng trên báo Cứu quốc, số 147, ngày 21-1-1946).

- a) Đoạn tư liệu khẳng định nguyên tắc của nhà lãnh đạo là phải trung thành tuyệt đối với nhân dân.
- b) Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định luôn cống hiến trọn đời mình cho nhân dân và Tổ quốc.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh trả lời báo chí về quá trình lãnh đạo cách mạng giải phóng dân tộc.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục lịch sử cho chiến sĩ, động viên quân đội trước giờ ra trận.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sinh ra và lớn lên trong bối cảnh đất nước đã trở thành thuộc địa, nhân dân phải chịu cuộc sống lầm than, tiếp thu truyền thống yêu nước của dân tộc, gia đình và quê hương, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí đánh đuổi thực dân, giải phóng đồng bào. Tuy rất khâm phục tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, nhưng Người không tán thành những con đường của họ mà quyết tâm ra đi tìm một con đường cứu nước mới. Nguyễn Tất Thành hướng tới phương Tây, nơi có khoa học kỹ thuật phát triển và những tư tưởng dân chủ tự do, để tìm hiểu xem nước Pháp và các nước khác làm thế nào, rồi trở về giúp đồng bào. Ngày 5-6-1911, lấy tên là Nguyễn Văn Ba, làm phụ bếp cho một tàu buôn của Pháp, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước”

(Vũ Quang Hiền (Chủ biên), Tuyên ngôn Độc lập: Những khát vọng về quyền dân tộc và quyền con người, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, 2013, tr.108)

- a) Điểm mới và độc đáo trong quyết định ra đi tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành (1911) là việc xác định mục đích và lựa chọn hướng đi.
- b) Việc Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước (1911) đã giải quyết được sự khủng hoảng về đường lối cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam.
- c) Chứng kiến cảnh đất nước bị mất độc lập, được kế thừa những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, quê hương và gia đình, Nguyễn Tất Thành sớm có ý chí cứu nước, giải phóng dân tộc.
- d) Kế thừa tinh thần yêu nước của các bậc tiền bối, giữa năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời Bến cảng Nhà Rồng, hướng sang phương Đông để bắt đầu cuộc hành trình tìm đường cứu nước.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Tháng 6-1919, khi các nước đế quốc tổ chức Hội nghị Véc-xai, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Nguyễn Tất Thành với tên gọi mới là Nguyễn Ái Quốc đã gửi đến Hội nghị bản Yêu sách của nhân dân An Nam. Bản Yêu sách đòi Chính phủ Pháp và các nước đồng minh thừa nhận các quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và quyền tự quyết của dân tộc Việt Nam.

Bản Yêu sách dù không được Hội nghị Véc-xai chấp nhận, nhưng đã trở thành tuyên ngôn chính trị báo hiệu sự mở đầu của giai đoạn mới trong việc phát triển phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam. Về sau, Nguyễn Ái Quốc đã khẳng định: “Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào lực lượng của bản thân mình”

- a) Nước Mỹ yêu cầu Nguyễn Ái Quốc gửi bản Yêu sách của nhân dân An Nam tới Hội nghị Véc-xai.
- b) Bản Yêu sách của nhân dân An Nam đã mở đầu cho một giai đoạn mới trong phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam.
- c) Bản Yêu sách của nhân dân An Nam buộc nước Pháp phải trao trả cho Việt Nam một số quyền lợi.
- d) Sau sự kiện “Hội nghị Véc-xai”, Nguyễn Ái Quốc rút ra kết luận: Độc lập dân tộc chỉ có thể giành được bằng sức mình là chính.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Trong thời gian hoạt động ở Pháp (1918 – 1923), Nguyễn Ái Quốc có nhiều quyết định quan trọng: Gửi đến Hội nghị Véc-xai bản Yêu sách của nhân dân An Nam (1919) để đòi quyền lợi cho dân tộc; Quyết định lựa

chọn con đường cứu nước giải phóng dân tộc Việt Nam theo khuynh hướng cách mạng vô sản (1920); Bước đầu chuẩn bị các điều kiện về tư tưởng, chính trị để thành lập Đảng Cộng sản của Việt Nam. Trong những năm hoạt động ở Trung Quốc (1924 – 1927), Nguyễn Ái Quốc tiếp tục chuẩn bị về tư tưởng, chính trị; chuẩn bị về tổ chức, mở nhiều lớp bồi dưỡng, đào tạo cán bộ cho cách mạng Việt Nam.

- a) Nguyễn Ái Quốc sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời gian hoạt động ở nước Pháp.
- b) Nguyễn Ái Quốc đã xác định nhiệm vụ giải phóng dân tộc phải gắn với giải phóng xã hội.
- c) Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cứu nước giải phóng dân tộc khi hoạt động ở Liên Xô.
- d) Từ năm 1920, hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc gắn với chủ nghĩa Mác – Lê-nin.

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Xứ Đông Dương bị chủ nghĩa tư bản Pháp bóc lột để làm giàu cho một số cá mập! Người ta đưa người Đông Dương vào chỗ chết trong cuộc chém giết của bọn tư bản để bảo vệ những cái gì mà chính họ cũng không hề biết. Người ta đầu độc họ bằng rượu cồn và thuốc phiện. Người ta tìm họ trong ngu dốt...”

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, trang 46)

Tư liệu 2: “Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị. Mà cũng chỉ có một mối tình hữu ái là thật mà thôi: tình hữu ái vô sản.”

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, trang 287)

- a) Tư liệu 1 trích từ tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” của Nguyễn Ái Quốc.
- b) Tư liệu 2 khẳng định sự bóc lột, thống trị tàn bạo của tư bản Pháp ở Đông Dương.
- c) Tư liệu 1 khẳng định nhận thức của Nguyễn Tất Thành về khái niệm “bạn và thù”.
- d) Tư liệu 2 khẳng định những nhận thức cách mạng ban đầu của Nguyễn Tất Thành.

Câu 6. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “Nghệ An núi cao, sông sâu, phong tục trọng hậu, cảnh tượng tươi sáng, gọi là đất có danh tiếng hơn cả Nam Châu. Người thì thuần hóa mà chăm học, sản vật thì nhiều thức quý của lạ... được khí tốt của sông núi nên sinh ra nhiều bậc danh hiền... thực là nơi hiểm yếu như thành đồng, ao nóng của nước, là then khóa của các triều đại”

(Phan Huy Chú, Lịch triều hiến chương loại chí, tập 1, Nxb. KHXH, 1992, trang 63)

Tư liệu 2: “Xứ Đông Dương bị chủ nghĩa tư bản Pháp bóc lột để làm giàu cho một số Cá mập! Người ta đưa người Đông Dương vào chỗ chết trong cuộc chém giết của bọn tư bản để bảo vệ những cái gì mà chính họ cũng không hề biết. Người ta đầu độc họ bằng rượu cồn và thuốc phiện. Người ta tìm họ trong ngu dốt...”

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, trang 46)

- a) Tư liệu 1 đề cập đến yếu tố quê hương có ảnh hưởng đến sự nghiệp Hồ Chí Minh.
- b) Tư liệu 2 đề cập đến hoàn cảnh đất nước có ảnh hưởng đến sự nghiệp Hồ Chí Minh.
- c) Tư liệu 2 khẳng định sự bóc lột và thống trị tàn bạo của tư bản Pháp ở Đông Dương.
- d) Cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ gắn liền với quê hương Nghệ An.

Câu 7. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Xứ Đông Dương bị chủ nghĩa tư bản Pháp bóc lột để làm giàu cho một số cá mập! Người ta đưa người Đông Dương vào chỗ chết trong cuộc chém giết của bọn tư bản để bảo vệ những cái gì mà chính họ cũng không hề biết. Người ta đầu độc họ bằng rượu cồn và thuốc phiện. Người ta tìm họ trong ngu dốt...”

(Hồ Chí Minh toàn tập, Tập 1, NXB Chính trị Quốc gia, 2011, tr.46)

- a) Hồ Chí Minh đề cập đến việc xứ Đông Dương đã bị Chủ nghĩa tư bản Pháp tiến hành 2 cuộc khai thác bóc lột.
- b) Hồ Chí Minh đề cập đến việc xứ Đông Dương đã bị Chủ nghĩa tư bản Pháp tiến hành khai thác bóc lột 3 lần trong vòng 30 năm.
- c) Trong các cuộc khai thác bóc lột mà Hồ Chí Minh đề cập đến trong đoạn tư liệu thì chủ nghĩa tư bản Pháp tập trung chủ yếu vào kinh tế đồng thời áp đặt văn hoá xã hội.
- d) Trong quá trình khai thác bóc lột, Hồ Chí Minh đề cập đến việc chủ nghĩa tư bản Pháp chú trọng nhất về vấn đề văn hoá nhằm làm cho người thuộc địa trở thành nô lệ.

Câu 8. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Xứ Đông Dương bị chủ nghĩa tư bản Pháp bóc lột để làm giàu cho một số cá mập! Người ta đưa người Đông Dương vào chỗ chết trong cuộc chém giết của bọn tư bản để bảo vệ những cái gì mà chính họ cũng không hề biết. Người ta đầu độc họ bằng rượu cồn và thuốc phiện. Người ta tìm họ trong ngu dốt...”

(Hồ Chí Minh toàn tập, Tập I, NXB Chính trị Quốc gia, 2011, tr.46)

- a) Nguyễn Ái Quốc tìm đường cứu nước khi thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa cuối thế kỷ XIX.
- b) Nguyễn Ái Quốc tố cáo thực dân Pháp nhằm kêu gọi nhân dân đứng lên đấu tranh.
- c) Nguyễn Ái Quốc vạch trần bản chất của chủ nghĩa đế quốc Pháp nhằm thức tỉnh nhân dân.
- d) Nguyễn Ái Quốc đã sớm có điều kiện tiếp thu tư tưởng mới của thời đại và tìm ra con đường cứu nước.

Câu 9. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Không có vẻ kiêu kỳ, không có gì ngạo mạn trong lời nói, mà chỉ thấy niềm tin mãnh liệt vào nhân dân... Chưa bao giờ chúng tôi thấy sự giản dị và vĩ đại đi liền với nhau như vậy. Chưa bao giờ một con người khi nói với chúng tôi về các em nhỏ lại giáo dục chúng tôi nhiều như vậy. Tư tưởng và lời nói của Chủ tịch chứa đựng sự đau thương và anh dũng của cả một dân tộc đã làm nên lịch sử của mình. Nhưng sự dịu hiền toả ra từ những lời nói chỉ có ở Chủ tịch Hồ Chí Minh!”

(Trích trong Hồ Chí Minh trong trái tim bạn bè quốc tế,
NXB Sự thật, bài viết “Một người tượng trưng cho cả dân tộc” – R Agiende)

- a) Đoạn tư liệu cho thấy đức tính giản dị và gần gũi của Bác ngay cả khi gặp gỡ khách quốc tế.
- b) Đoạn tư liệu cho thấy sức cảm hoá lớn đối với người khác của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- c) Đoạn tư liệu đã cho thấy sự kính trọng của nhân vật đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- d) Đoạn tư liệu khẳng định mọi người đều cảm nhận được lòng yêu nước thương dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 10. Đọc đoạn thơ sau:

“....

*Kìa mặt trời Nga bừng chói ở phương Đông
Cây cay đắng đã ra mùa quả ngọt
Người cay đắng đã chia phần hạnh phúc
Sao vàng bay theo liềm búa công nông*

*Luận cương đến Bác Hồ. Và Người đã khóc
Lệ Bác Hồ rơi trên chữ Lênin
Bốn bức tường im nghe Bác lật từng trang sách gấp
Tường bên ngoài, đất nước đợi mong tin*

*Bác reo lên một mình như nói cùng dân tộc
“Cơm áo là đây! Hạnh phúc đây rồi!”
Hình của Đảng lồng trong hình của Nước
Phút khóc đầu tiên là phút Bác Hồ cười
...”*

(Trích “Người đi tìm hình của nước – Chế Lan Viên”

- a) Đoạn thơ nhắc đến sự kiện Cách mạng tháng Hai ở nước Nga.
- b) Đoạn thơ nhắc đến sự kiện Cách mạng tháng Mười.
- c) Đoạn thơ nhắc đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa.
- d) Đoạn thơ nhắc đến sự kiện Bác Hồ đọc Bản tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình.

Câu 11. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Tư bản bản xứ đã thuộc tư bản Pháp, vì tư bản Pháp hết sức ngăn trở sức sinh sản làm cho công nghệ bản xứ không thể mở mang được. Còn về nông nghiệp một ngày một tập trung đã phát sinh ra lắm khủng hoảng. Nông dân thất nghiệp nhiều. Vậy tư bản bản xứ không có thể lực gì ta không nên nói cho họ đi về phe đế quốc được, chỉ bọn đại địa chủ mới có thể lực và đứng hẳn về phe đế quốc chủ nghĩa nên chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản.”

(Trích Hồ Chí Minh toàn tập, Tập III, Trang 1,
Chánh cương vắn tắt của Đảng- NXB Chính trị Quốc gia, 2011)

- a) Nguyễn Ái Quốc tố cáo dã tâm của chủ nghĩa thực dân Pháp.
- b) Nguyễn Ái Quốc vạch ra đường lối chiến lược của cách mạng Việt Nam.

c) Nguyễn Ái Quốc xác định kẻ thù của cách mạng là đế quốc và phong kiến tay sai.

d) Nguyễn Ái Quốc xác định giai cấp tư sản là đối tượng của cách mạng.

Câu 12. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Từ ngày 8 tháng 12 tây (20 tháng 10 ta), Anh Mĩ và nhiều nước khác bắt đầu đánh Nhật. Thế là chiến tranh lan khắp thế giới. Trong cuộc thế giới đại chiến này có hai phe. Phe đi xâm lấn gồm các nước Ý, Nhật, Tây. Phe chống xâm lấn gồm có Nga, Tàu, Anh, Mỹ và nhiều nước khác”

(Trích Hồ Chí Minh toàn tập, Tập III, Trang 245 - Thế giới đại chiến và phận sự của dân ta – NXB Chính trị quốc gia, năm 2011)

a) Nguyễn Ái Quốc nhắc đến cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất.

b) Nguyễn Ái Quốc nhắc đến cuộc chiến tranh thế giới thứ hai.

c) Nguyễn Ái Quốc nhắc đến phe Liên minh trong cuộc đại chiến.

d) Chiến tranh Thái Bình Dương bùng nổ giữa Mĩ và Nhật.

Câu 13. Đọc đoạn tư liệu sau:

“Xuất phát từ lòng yêu nước và trên cơ sở rút kinh nghiệm thất bại của các thế hệ cách mạng tiền bối, ngày 5-6-1911 Nguyễn Ái Quốc đã quyết tâm ra đi tìm con đường cứu nước mới hữu hiệu hơn. Nhưng khác với thế hệ thanh niên đầu thế kỉ hướng về Nhật Bản, Nguyễn Ái Quốc quyết định sang phương Tây, đến nước Pháp để tìm hiểu xem “nước Pháp và các nước khác làm thế nào rồi quay về giúp đồng bào mình”. Trong nhiều năm sau đó Người đã đi qua nhiều nước khác nhau Ở các đại lục Á, Âu, Phi, Mĩ đã phả làm nhiều nghề rửa bát, dọn tàu, quét rác để sống và học tập. Nhờ đó Người hiểu rằng “ở đâu bọn đế quốc thực dân cũng tàn bạo và độc ác; ở đâu những người lao động cũng bị áp bức và bị bóc lột dã man”.

(Đại Cương Lịch Sử Việt Nam, NXBGD, Tập 2, tr242-243)

a) Đoạn tư liệu trên nói về hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.

b) Từ hành trình này, Nguyễn Ái Quốc đã đúc kết được bài học về bạn và thù.

c) Nguyễn Tất Thành và các sĩ phu yêu nước tiến bộ đầu thế kỉ XX là đều quyết định sang phương Tây để tìm cách cứu nước.

d) Điểm giống nhau trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc và các sĩ phu yêu nước tiến bộ đầu thế kỉ XX là đều có quá trình khảo sát thực tiễn ở các nước phương Tây.

Câu 14. *“... Luận cương của Lê-nin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ. Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”. Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba”.*

(Hồ Chí Minh, “Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Mác – Lê-nin”, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 12, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.562)

a) Tư liệu trên đề cập đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc Luận cương của Lênin.

b) Sự kiện trên đánh dấu Nguyễn Ái Quốc đã trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên.

c) Sự kiện trên chứng tỏ Nguyễn Ái Quốc đã hoàn chỉnh lý luận cách mạng giải phóng dân tộc.

d) Sự kiện trên diễn ra khi Nguyễn Ái Quốc đang học tập và hoạt động tại Pháp.

Câu 15. Cho tư liệu sau:

Tư liệu 1: *“Hỡi đồng bào bị đày đọa đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”*

Tư liệu 2: *“Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ”*

(Hồ Chí Minh. Toàn tập, tập 10, NXBCTQG, H, 1996, tr127)

a) Đây là kết luận mà Nguyễn Ái Quốc rút ra khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những Luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V. Lê-nin tháng 7 – 1920.

b) Con đường cách mạng mà Nguyễn Ái Quốc lựa chọn cho dân tộc Việt Nam là đi theo con đường cách mạng vô sản.

c) Kể từ đây Nguyễn Ái Quốc hoàn toàn tin theo Lê nin, tin theo Quốc tế thứ ba.

d) Điểm giống nhau trong quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Tất Thành và các sĩ phu yêu nước tiến bộ đầu thế kỉ XX là đều chuyển biến từ chủ nghĩa yêu nước sang lập trường chủ nghĩa Mac-Lenin.

Câu 16. Hãy đọc đoạn tư liệu sau:

“Nhân dân Việt Nam trong đó có ông cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi nhau ai sẽ là người giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này nghĩ là Anh, có người lại cho là Mỹ. Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi.”

(Hồ Chí Minh – *Biên niên tiểu sử*, NXBCTQG, Hà Nội, 2016, tr30)

- a) Tư liệu trên đề cập tới lí do Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm đường cứu nước.
- b) Tư liệu trên cho thấy hoàn cảnh đất nước Việt Nam lúc đó đang bị ách thống trị của thực dân Anh, Mỹ.
- c) Nỗi băn khoăn trăn trở của nhiều người Việt Nam yêu nước lúc bấy giờ trong đó có cụ thân sinh ra Nguyễn Ái Quốc.
- d) Tư liệu phản ánh mục đích đi ra nước ngoài của Nguyễn Ái Quốc.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Năm 1901, được tin Nguyễn Sinh Sắc đỗ Phó bảng, người dân làng Sen (xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An) đã dựng một ngôi nhà 5 gian để đón ông cùng gia đình. Dưới mái nhà tranh này, cậu học trò Nguyễn Sinh Cung (tức Nguyễn Tất Thành) được lắng nghe nhiều buổi đàm đạo văn chương, luận bàn thể sự của cha mình với các nhà nho và sĩ phu yêu nước trong vùng. Những năm tháng thiếu thời ở làng Sen và quê hương xứ Nghệ đã có ảnh hưởng không nhỏ đến cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh sau này.”

(Sách giáo khoa *Lịch sử 12*, bộ *Cánh diều*, trang 83).

- a) Tư liệu đề cập đến thời niên thiếu của Chủ tịch Hồ Chí Minh tại quê nhà Nghệ An.
- b) Ngay từ nhỏ, Nguyễn Tất Thành đã được bàn luận thể sự cùng các sĩ phu yêu nước.
- c) Năm tháng thiếu thời đã có ảnh hưởng quyết định đến sự nghiệp của Hồ Chí Minh.
- d) Nguyễn Tất Thành ngay từ niên thiếu đã sớm được hun đúc ý chí giải phóng dân tộc.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Văn Miếu Vinh được xây dựng năm 1803 tại Yên Dũng, tổng Yên Trường (nay là phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An). Đây là nơi thờ Khổng Tử, đồng thời là nơi vinh danh các nhà khoa bảng của tỉnh. Từ khi có Văn Miếu Vinh, phong trào hiếu học ở Nghệ An ngày càng phát triển, trường thi Nghệ An trở thành một trong 7 trường thi Hương trên cả nước.”

(Sách giáo khoa *Lịch sử 12*, bộ *Cánh diều*, trang 85).

- a) Văn Miếu Vinh là nơi Nguyễn Tất Thành học bậc tiểu học và đỗ thi Hương.
- b) Quê hương đã hun đúc nên ý chí và quyết tâm hiếu học của Nguyễn Tất Thành.
- c) Trong cuộc đời và sự nghiệp, Nguyễn Tất Thành chủ yếu tự học, tự rèn luyện.
- d) Từ nhỏ, Nguyễn Tất Thành đã quyết tâm học tập nhằm đỗ đạt và ra làm quan.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bản yêu sách” đã trở thành tuyên ngôn chính trị báo hiệu sự mở đầu của giai đoạn mới trong việc phát triển phong trào giải phóng dân tộc của Việt Nam,... Người Pháp coi cuộc đấu tranh đó là một “quả bom” làm chấn động dư luận nước Pháp. Còn người Việt Nam cho đó là tiếng sấm mùa xuân”.

(Sách giáo khoa *Lịch sử 12*, bộ *Cánh diều*, trang 86).

- a) Tư liệu đề cập đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc gửi Bản yêu sách 8 điểm đến Véc-xai.
- b) Sự kiện trên đã đưa Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước trở thành người cộng sản.
- c) Sau sự kiện, Nguyễn Ái Quốc khẳng định phải dựa vào sức mình để tự giải phóng.
- d) Sau năm 1920, Nguyễn Ái Quốc trở thành lãnh đạo chủ chốt của Quốc tế Cộng sản.

Câu 20. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tôi [Hồ Chí Minh] tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào. Bây giờ phải gánh chức Chủ tịch là vì đồng bào ủy thác thì tôi phải gắng sức làm, cũng như một người lính vâng mệnh lệnh của quốc dân ra trước mặt trận. Bao giờ đồng bào cho tôi lui, thì tôi rất vui lòng lui. Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”.

(Sách giáo khoa *Lịch sử 12*, bộ *Cánh diều*, trang 88).

- a) Tư liệu trên đề cập đến giai đoạn lịch sử trước Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- b) Sau cách mạng tháng Tám, Hồ Chí Minh được bầu làm chủ tịch nước đầu tiên.
- c) Tư liệu trên trích từ văn kiện Tuyên ngôn Độc lập của Việt Nam ngày 02/9/1945.
- d) Tư liệu trên khẳng định mục tiêu cống hiến suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 21. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cụ Phan Châu Trinh chỉ yêu cầu người Pháp thực hiện cải lương. Anh nhận điều đó là sai lầm, chẳng khác gì đến xin giặc rủ lòng thương.

- Cụ Phan Bội Châu hi vọng Nhật giúp đỡ để đuổi Pháp. Điều đó rất nguy hiểm, chẳng khác gì “đưa hổ cửa trước rước beo cửa sau”.

- Cụ Hoàng Hoa Thám còn thực tế hơn, vì trực tiếp đấu tranh chống Pháp. Nhưng theo lời người ta kể thì cụ còn nặng cốt cách phong kiến”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 93).

- a) Tư liệu khẳng định nhận thức hoàn chỉnh của Nguyễn Tất Thành về con đường giải phóng dân tộc.
- b) Phan Châu Trinh là nhà yêu nước chủ trương giải phóng dân tộc thông qua con đường cải cách.
- c) Phan Bội Châu là nhà yêu nước chủ trương giải phóng dân tộc bằng con đường bạo lực cách mạng.
- d) Hoàng Hoa Thám là nhà yêu nước muốn đánh Pháp để khôi phục lại chế độ phong kiến độc lập.

Câu 22. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Khi tôi độ mười ba tuổi, lần đầu tiên tôi được nghe ba chữ Pháp: Tự do - Bình đẳng - Bác ái. Đối với chúng tôi, người da trắng nào cũng là người Pháp. Người Pháp đã nói thế. Và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm xem những gì ẩn đằng sau những chữ ấy.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 94).

- a) Tư liệu khẳng định nguyên nhân quan trọng nhất Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước.
- b) “Tự do - Bình đẳng - Bác ái” là những khẩu hiệu mà thực dân Pháp đã thực hiện ở Việt Nam.
- c) Nguyễn Tất Thành đã lựa chọn tìm hiểu về văn minh Pháp để đánh Pháp, giải phóng dân tộc.
- d) Khi tròn 13 tuổi, Nguyễn Tất Thành đã lên đường sang Pháp để tìm hiểu về Tự do - Bình đẳng - Bác ái.

Câu 23. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Suốt đời tôi hết lòng hết sức phục vụ Tổ quốc, phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân. Nay dù phải từ biệt thế giới này, tôi không có điều gì phải hối hận, chỉ tiếc là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa. Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 95).

- a) Tư liệu trên trích từ bản Tuyên ngôn Độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- b) Tư liệu trên khẳng định Việt Nam đã thành quốc gia hòa bình, thống nhất.
- c) Hồ Chí Minh là chủ tịch nước đầu tiên của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- d) Suốt sự nghiệp của mình, Hồ Chủ tịch hết lòng phục vụ tổ quốc, nhân dân.

Câu 24. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

- Từ tháng 9/1945 đến tháng 12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo xây dựng và bảo vệ chính quyền, chống thù trong giặc ngoài.

- Từ tháng 12/1946 đến tháng 7/1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1954), chủ trì Đại hội đại biểu lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (02/1951).”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 95).

- a) Tư liệu trên khẳng định vai trò của Hồ Chủ tịch đối với cuộc kháng chiến chống Pháp.
- b) Từ 1945 - 1946, Hồ Chủ tịch lãnh đạo cả nước kháng chiến chống thù trong giặc ngoài.
- c) Hồ Chủ tịch đã phát động cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp cuối 1946.
- d) Tại Đại hội đại biểu lần II của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh được bầu làm chủ tịch Đảng.

Câu 25. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: *“Xứ Đông Dương bị chủ nghĩa tư bản Pháp bóc lột để làm giàu cho một số cá mập! Người ta đưa người Đông Dương vào chỗ chết trong cuộc chém giết của bọn tư bản để bảo vệ những cái gì mà chính họ cũng không hề biết. Người ta đầu độc họ bằng rượu cồn và thuốc phiện. Người ta tìm họ trong ngu dốt...”*

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, trang 46)

Tư liệu 2: *“Dù màu da có khác nhau, trên đời này chỉ có hai giống người: giống người bóc lột và giống người bị. Mà cũng chỉ có một mối tình hữu ái là thật mà thôi: tình hữu ái vô sản.”*

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, trang 287)

- a) Tư liệu 1 trích từ tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp” của Nguyễn Ái Quốc.

- b) Tư liệu 2 khẳng định sự bóc lột, thống trị tàn bạo của tư bản Pháp ở Đông Dương.
- c) Tư liệu 1 khẳng định nhận thức của Nguyễn Tất Thành về khái niệm “bạn và thù”.
- d) Tư liệu 2 khẳng định những nhận thức cách mạng ban đầu của Nguyễn Tất Thành.

Câu 26. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: “*Nghệ An núi cao, sông sâu, phong tục trọng hậu, cảnh tượng tươi sáng, gọi là đất có danh tiếng hơn cả Nam Châu. Người thì thuần hóa mà chăm học, sản vật thì nhiều thức quý của lạ... được khí tốt của sông núi nên sinh ra nhiều bậc danh hiền... thực là nơi hiểm yếu như thành đồng, ao nóng của nước, là then khóa của các triều đại*”

(Phan Huy Chú, *Lịch triều hiến chương loại chí*, tập 1, Nxb. KHXH, 1992, trang 63)

Tư liệu 2: “*Xứ Đông Dương bị chủ nghĩa tư bản Pháp bóc lột để làm giàu cho một số Cá mập! Người ta đưa người Đông Dương vào chỗ chết trong cuộc chém giết của bọn tư bản để bảo vệ những cái gì mà chính họ cũng không hề biết. Người ta đầu độc họ bằng rượu cồn và thuốc phiện. Người ta tìm họ trong ngu dốt...*”.

(Hồ Chí Minh toàn tập, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia, 2011, trang 46)

- a) Tư liệu 1 đề cập đến yếu tố quê hương có ảnh hưởng đến sự nghiệp Hồ Chí Minh.
- b) Tư liệu 2 đề cập đến hoàn cảnh đất nước có ảnh hưởng đến sự nghiệp Hồ Chí Minh.
- c) Tư liệu 2 khẳng định sự bóc lột và thống trị tàn bạo của tư bản Pháp ở Đông Dương.
- d) Cuộc đời, sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ gắn liền với quê hương Nghệ An.

Câu 27. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“*Chủ tịch Hồ Chí Minh (thuở nhỏ tên là Nguyễn Sinh Cung) sinh ngày 19- 5 - 1890, quê cha ở làng Sen, quê mẹ ở làng Hoàng Trù, xã Kim Liên (Nam Đàn, Nghệ An). Trước lúc 5 tuổi, Nguyễn Sinh Cung sinh sống tại quê nhà. Năm 1895, Nguyễn Sinh Cung theo cha mẹ vào sinh sống ở Huế. Sau khi mẹ qua đời (1901), Nguyễn Sinh Cung theo cha về quê, lấy tên mới là Nguyễn Tất Thành, được theo học những thầy giáo giỏi ở địa phương.*

Năm 1906, ông Nguyễn Sinh Sắc vào Huế làm quan, Nguyễn Tất Thành theo cha vào học tại Trường Tiểu học Pháp - Việt Đông Ba và Trường Quốc học Huế. Năm 1909, Nguyễn Tất Thành theo cha đến Bình Định và tiếp tục hoàn thành bậc Tiểu học tại Trường Pháp - Việt Quy Nhơn. Sớm có tinh thần yêu nước, năm 1908, Nguyễn Tất Thành tham gia phong trào chống thuế ở Huế.”

(Sách giáo khoa *Lịch sử 12*, bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống*, trang 91).

- a) Tư liệu đề cập đến thời niên thiếu của người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành.
- b) Từ nhỏ, Nguyễn Tất Thành đã được đào tạo chu đáo, bài bản bởi giáo dục phương Tây.
- c) Năm 1908, Nguyễn Tất Thành tham gia, trở thành lãnh đạo của phong trào chống thuế.
- d) Thời niên thiếu có ảnh hưởng to lớn đến cuộc đời và sự nghiệp của Nguyễn Tất Thành.

Câu 28. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“*Từ năm 1911 đến năm 1917, Nguyễn Tất Thành đến nhiều nước châu Á, châu Âu, châu Phi, tích cực tìm hiểu cuộc sống của nhân dân lao động.*

- Năm 1917, Nguyễn Tất Thành trở lại hoạt động ở Pháp. Năm 1919, Nguyễn Tất Thành thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp gửi tới Hội nghị Véc-xai bản Yêu sách của nhân dân An Nam, trong đó ký tên là Nguyễn Ái Quốc.

- Tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V. Lênin.

- Tháng 12/1920, Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành Quốc tế Cộng sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản đầu tiên của Việt Nam.”

(Sách giáo khoa *Lịch sử 12*, bộ *Kết nối tri thức với cuộc sống*, trang 92).

- a) Năm 1911, Nguyễn Tất Thành rời đất nước để tìm con đường giải phóng cho dân tộc.
- b) Gửi yêu sách tới Hội nghị Véc-xai đã đánh dấu Nguyễn Ái Quốc thành người cộng sản.
- c) Nguyễn Ái Quốc đã sáng lập Quốc tế cộng sản và là người cộng sản Việt Nam đầu tiên.
- d) Việc đọc Luận cương của Lê nin đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm ra con đường cứu nước.

Câu 29. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“*Từ năm 1921 đến tháng 6 - 1923, Nguyễn Ái Quốc hoạt động ở Pháp: tham gia thành lập Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa, làm Chủ nhiệm kiêm chủ bút Báo Người cùng khổ.*

- Tháng 6 - 1923, Nguyễn Ái Quốc rời Pháp đến Liên Xô, tích cực hoạt động trong phong trào cộng sản quốc tế,...

Từ tháng 11 - 1924 đến giữa năm 1927, Nguyễn Ái Quốc rời Liên Xô đến Quảng Châu (Trung Quốc), thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, ra báo Thanh niên (1925),... Bỉ, Đức, Xiêm,...

- Từ giữa năm 1927 đến cuối năm 1929, Nguyễn Ái Quốc hoạt động cách mạng Pháp,
- Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam ở Hương Cảng (Trung Quốc), soạn thảo Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.”
(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 92).

- a) Tư liệu đề cập đến giai đoạn hoạt động tích cực của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài.
- b) Đây là giai đoạn Nguyễn Ái Quốc hoàn thiện lý luận cách mạng giải phóng dân tộc.
- c) Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc trở về nước và thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- d) Giai đoạn này, Nguyễn Ái Quốc đã gắn cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.

Câu 30. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“- Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5 - 1941). Nguyễn Ái Quốc tham gia thành lập Việt Nam Độc lập đồng minh (Việt Minh), tổ chức chỉ đạo xây dựng lực lượng vũ trang, căn cứ địa cách mạng.

- Tháng 8/1942, Nguyễn Ái Quốc lấy tên là Hồ Chí Minh, sang Trung Quốc tìm sự liên minh quốc tế. Tháng 9/1944, Hồ Chí Minh trở về nước tiếp tục lãnh đạo cách mạng.

- Tháng 8/1945, Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng, Mặt trận Việt Minh lãnh đạo nhân dân Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, và được cử làm Chủ tịch của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- Ngày 2- 9- 1945, tại Quảng trường Ba Đình (Hà Nội), Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 93).

- a) Tư liệu nói về hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám.
- b) Trước cách mạng tháng Tám, Nguyễn Ái Quốc là lãnh đạo chủ chốt của phe Đồng minh.
- c) Hồ Chí Minh là Chủ tịch đầu tiên của Chính phủ lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- d) Sự kiện ngày 2-9-1945 đã kết thúc hành trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc.

Câu 31. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tháng 1 - 1946, Hồ Chí Minh được Quốc hội khóa 1 bầu làm Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Tại Đại hội lần thứ II của Đảng Cộng sản Đông Dương (2/1951), Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng với Trung ương Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

- Tháng 10/1956, Chủ tịch Hồ Chí Minh là Chủ tịch Đảng, kiêm Tổng Bí thư Đảng Lao động Việt Nam. Tại Đại hội lần thứ III của Đảng (9/1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục được bầu làm Chủ tịch Đảng Lao động Việt Nam.

- Ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời tại Hà Nội.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 93).

- a) Tư liệu nói về sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong kháng chiến chống Pháp - Mỹ.
- b) Hồ Chí Minh giữ chức Chủ tịch nước và Chủ tịch Đảng cho đến khi qua đời năm 1969.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh giữ chức Tổng Bí thư của Đảng kể từ Đại hội đại biểu lần thứ II.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ đến ngày thắng lợi cuối cùng.

BÀI 15: HỒ CHÍ MINH - ANH HÙNG GIẢI PHÓNG DÂN TỘC

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bài đó [Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin] khó hiểu, vì có những từ ngữ mà tôi không biết rõ. Nhưng tôi đọc đi đọc lại, và dần dần tôi hiểu ý nghĩa của nó một cách sâu sắc. Luận cương của Lê-nin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao. Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta! Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba”.

(Hồ Chí Minh, “Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Mác - Lê-nin”, trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 12, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.562)

- a) Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải là chủ nghĩa cộng sản đã đưa Nguyễn Ái Quốc đến với Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba.
- b) Việc Nguyễn Ái Quốc “hoàn toàn tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba đã mở ra cơ hội mới trong cuộc hành trình tìm đường cứu nước.
- c) Trước khi đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa, Nguyễn Ái Quốc đã đọc nhiều cuốn sách của Lê-nin.
- d) Cụm từ “đây là con đường giải phóng chúng ta” trong đoạn tư liệu trên chính là con đường cứu nước theo khuynh hướng cách mạng vô sản.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

... Trung ương đã quyết định cần tích cực chuẩn bị cho cuộc họp Hội nghị toàn quốc của Đảng và Quốc dân đại hội đại biểu. Bác [Hồ Chí Minh] giục chuẩn bị cho dịp họp hai hội nghị quan trọng này từ tháng 7... Giữa lúc công việc bận bịu như thế, Bác bỗng bị một lúc nào tỉnh, Bác chỉ nói chuyện tình hình: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hi sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”.

(Theo Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Tổng tập hồi kí*, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2011, tr.129 – 130)

- a) Đoạn tư liệu ghi nhận vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Đông Dương trong việc chớp thời cơ, lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945.
- b) Hồ Chí Minh xác định thời cơ Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên toàn quốc từ khi Nhật đầu hàng quân Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
- c) Thời cơ của Tổng khởi nghĩa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam được tính từ khi Nhật tiến hành đảo chính Pháp trên toàn Đông Dương (9-3-1945).
- d) Bối cảnh nổ ra cuộc Tổng khởi nghĩa trong Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đồng có sự đan xen giữa thời cơ và nguy cơ.

Câu 3. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Cuốn sách không đề tên tác giả và được lưu hành trong Việt kiều ở Quảng Châu... cuốn sách tóm tắt những bài giảng của đồng chí ấy về chủ nghĩa Mác – Lê-nin và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam. Cuốn “Đường Kách mệnh” là sự tiếp theo một cách lô-gic cuốn “Bản án chế độ thực dân Pháp”. Nếu trong cuốn “Bản án chế độ thực dân Pháp”, Nguyễn Ái Quốc thẳng tay vạch trần những tội ác của đế quốc Pháp trong những lãnh thổ thuộc địa bao la của chúng thì trong cuốn “Đường Kách mệnh”, Nguyễn Ái Quốc vạch ra con đường cụ thể giải phóng dân tộc”.

(E. Cô-bê-lép, *Đồng chí Hồ Chí Minh*, NXB Tiên bộ, Mát-xcơ-va, 1985, tr.142)

- a) Cùng với báo Thanh niên, cuốn sách Đường Kách mệnh về sau trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- b) Tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp và cuốn Đường Kách mệnh đều do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, phục vụ cho hoạt động cách mạng.
- c) Trong cuốn Đường Kách mệnh, Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu vạch ra phương hướng, con đường cụ thể để giải phóng dân tộc Việt Nam.
- d) Cuốn Đường Kách mệnh được xuất bản ở Quảng Châu (Trung Quốc), do Nguyễn Ái Quốc xuất bản để phục vụ cách mạng.

Câu 4. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Từ ngày 6-1 đến ngày 7-2-1930, tại Cửu Long (Hương Cảng, Trung Quốc) Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản của Việt Nam. Hội nghị đã thảo luận và nhất trí với ý kiến của Nguyễn Ái Quốc là thống nhất các tổ chức cộng sản thành một đảng duy nhất, lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam; thông qua Chính cương vắn tắt Sách lược vắn tắt của Đảng do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo (về sau trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam).

Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng đã xác định những vấn đề cơ bản về chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam: làm cuộc “tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”. Nhiệm vụ của cách mạng là đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng, làm cho nước Việt Nam được độc lập, tự do. Lực lượng cách mạng toàn dân tộc (nòng cốt là công – nông). Đảng Cộng sản

Việt Nam đội tiên phong của gia cấp công nhân – sẽ giữ vai trò lãnh đạo cách mạng. Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh là “Độc lập, tự do”.

a) Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản của Việt Nam diễn ra vào mùa xuân năm 1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc).

b) Sự kiện Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã chấm dứt thời kì khủng hoảng về con đường cứu nước giải phóng dân tộc trong nhiều thập kỉ.

c) Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng là một cương lĩnh khoa học và sáng tạo, được xây dựng trên nền tảng của chủ nghĩa Mác – Lê-nin.

d) Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là sự chuẩn bị đầu tiên có tính quyết định cho các bước phát triển nhảy vọt mới trong lịch sử Việt Nam.

Câu 5. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941, tại Pác Bó (Cao Bằng), Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương. Trên cơ sở phân tích tình hình thế giới và trong nước, Hội nghị nhấn mạnh mâu thuẫn dân tộc đang diễn ra gay gắt, yêu cầu phải tạm gác các nhiệm vụ khác để tập trung cho nhiệm vụ giải phóng dân tộc.

Hội nghị chủ trương “thay đổi chiến lược” và giải thích rõ về nội dung sự thay đổi đó: “Cuộc cách mạng ở Đông Dương hiện tại không phải là một cuộc cách mạng tư sản dân quyền, cuộc cách mạng phải giải quyết hai vấn đề phản đế và điền địa nữa, mà là một cuộc cách mạng chỉ phải giải quyết một vấn đề cần kíp là dân tộc giải phóng”.

Cùng với việc đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, những quyết định của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn chỉnh đường lối chuyển hướng chiến lược cách mạng của Đảng, ghi nhận sự trở lại của tư tưởng Nguyễn Ái Quốc trong Cương lĩnh chính trị đầu năm 1930 và phát triển lên một tầm cao mới.

a) Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị lần thứ 8 của Đảng Cộng sản Đông Dương trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ hai đang ở giai đoạn cuối.

b) Hội nghị lần thứ 8 của ĐCS Đông Dương tập trung vào giải quyết nhiệm vụ dân tộc giải phóng.

c) Tại Hội nghị lần thứ 8 của Đảng Cộng sản Đông Dương, Nguyễn Ái Quốc đã “khẳng định lại” tính chất cuộc cách mạng tư sản dân quyền.

d) Những quyết định trong Hội nghị lần thứ 8 của Đảng Cộng sản Đông Dương đã bổ sung và phát triển đường lối cách mạng Việt Nam lên tầm cao mới.

Câu 6. Cho bảng niên biểu một số sự kiện tiêu biểu về Chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc sống kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 – 1954):

Thời Gian	Sự Kiện
28-2-1946	Hiệp ước Hoa - Pháp được kí kết, Pháp được đưa quân ra miền Bắc Việt Nam thay cho quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản.
3-3-1946	Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì cuộc họp của ban Thường vụ Trung ương Đảng, chọn giải pháp “hòa để tiến”.
6-3-1946	Tại Hà Nội, thay mặt Chính phủ Việt Nam DCHH C.tịch Hồ Chí Minh kí với G. Xanh-tơ-ni-Đại diện Chính phủ Pháp - bản Hiệp định Sơ bộ.
14-9-1946	Trong chuyến thăm nước Pháp, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với Pháp bản Tạm ước, nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về KT,VH.
19-12-1946	Ra LỜI kêu gọi toàn quốc kháng chiến, cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát động và hoạch định đường lối kháng chiến toàn quốc chống Pháp.
1947-1954	Tham gia họp bàn và chỉ đạo các chiến dịch quan trọng trong suốt cuộc kháng chiến: Việt Bắc (1947), Biên giới thu - đông (1950), Điện Biên Phủ (1954),...

a) Từ tháng 3 đến tháng 12 năm 1946, nhờ những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, CM Việt Nam đã tránh được việc đối đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù.

b) Những hoạt động Chủ tịch Hồ Chí Minh giải quyết quan hệ Việt-Pháp (từ đầu tháng 3 đến trước ngày 19-12-1946) đã tránh được cuộc xung đột quân sự với Pháp.

- c) Sự kiện chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến đã chấm dứt giai đoạn "Hoà hoãn Tạm Thời" giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần quyết định đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1954).

Câu 7. Cho đoạn tư liệu

“Cách mạng tháng Mười đã chặt đứt xiềng xích của chủ nghĩa đế quốc, phá tan cơ sở của nó và giáng cho nó một đòn chí mạng. Cách mạng tháng Mười như tiếng sét đã đánh thức nhân dân châu Á tỉnh giấc mê hàng thế kỷ nay. Cách mạng tháng Mười đã mở ra trước mắt họ thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc.”

(Hồ Chí Minh. Toàn tập, tập 11, NXBCTQG, Hà Nội, 1996, tr163)

- a) Đoạn tư liệu trên phản ánh ý nghĩa của cách mạng tháng Mười Nga đối với nhân dân châu Á.
- b) Đoạn tư liệu phản ánh sự kiện đã tác động đến nhận thức của Nguyễn Ái Quốc.
- c) Tư liệu cho thấy lí do Nguyễn Ái Quốc lựa chọn con đường cách mạng tư sản.
- d) Sự kiện mở ra trước mắt các dân tộc thuộc địa “thời đại giải phóng dân tộc” là thắng lợi của cách mạng tháng Mười.

Câu 8. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“... Cuốn sách không đề tên tác giả và được lưu hành trong Việt kiều ở Quảng Châu..., cuốn sách tóm tắt những bài giảng của đồng chí ấy về chủ nghĩa Mác – Lê-nin và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam. Cuốn “Đường Kách mệnh” là sự tiếp theo một cách lô-gíc cuốn “Bản án chế độ thực dân Pháp”. Nếu trong cuốn “Bản án chế độ thực dân Pháp”, Nguyễn Ái Quốc thẳng tay vạch trần những tội ác của đế quốc Pháp trong những lãnh thổ thuộc địa bao la của chúng thì trong cuốn “Đường Kách mệnh”, Nguyễn Ái Quốc vạch ra con đường cụ thể giải phóng dân tộc”.

(E. Cô-bê-lép, Đồng chí Hồ Chí Minh, NXB Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1985, tr.142)

- a) Cùng với báo Thanh niên, cuốn sách Đường Kách mệnh về sau trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- b) Tác phẩm Bản án chế độ thực dân Pháp và cuốn Đường Kách mệnh đều do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo, phục vụ cho hoạt động cách mạng.
- c) Trong cuốn Đường Kách mệnh, Nguyễn Ái Quốc đã bước đầu vạch ra phương hướng, con đường cụ thể để giải phóng dân tộc Việt Nam.
- d) Cuốn Đường Kách mệnh được xuất bản ở Quảng Châu (Trung Quốc), do Nguyễn Ái Quốc xuất bản để phục vụ cách mạng.

Câu 9. Từ những dữ liệu trong bảng dưới đây, hãy xác định vai trò của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945.

Thời gian	Nội dung
Đầu năm 1941	Nguyễn Ái Quốc về nước ; chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa
Tháng 5/1941	Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu, thành lập Mặt trận Việt Minh,thí điem các Hội cứu quốc.
Cuối năm 1944	Theo chỉ thị của Hồ Chí Minh, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân được thành lập.
Ngày 04/6/1945	Theo chỉ thị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Khu Giải phóng Việt Bắc chính thức được thành lập.
Ngày 16 và 17/8/1945	Quốc dân Đại hội họp tại Tân Trào cử ra Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Ngày 02/9/1945	Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
-------------------	---

- a) Nguyễn Ái Quốc là người sáng lập Mặt trận Việt Minh với nòng cốt là các “Hội cứu quốc”.
- b) Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng, Việt Bắc để xây dựng căn cứ địa dựa trên cơ sở lực lượng chính trị được tổ chức và phát triển.
- c) Hồ Chí Minh góp phần vào việc xây dựng lực lượng vũ trang, căn cứ địa cách mạng, tập hợp rộng rãi lực lượng cách mạng.
- d) Nguyễn Ái Quốc góp phần hoàn chỉnh đường lối và phương pháp cách mạng Việt Nam, có vai trò đặc biệt quan trọng với thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945.

Câu 10. Cho bảng niên biểu về một số sự kiện tiêu biểu liên quan đến chủ tịch Hồ Chí Minh với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945- 1954), chọn đúng hoặc sai ở mỗi ý a,b,c,d

Thời gian	Nội dung sự kiện
28- 2- 1946	Theo Hiệp ước Hoa- Pháp, quân Pháp ra miền Bắc thay quân Trung Hoa Dân quốc làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật Bản
3- 3- 1946	Cuộc họp của Ban thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương, do Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì, đã chọn giải pháp “hòa để tiến”
6- 3- 1946	Tại Hà Nội, Thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với G. Xanh-tơ-ni – đại diện Chính phủ Pháp bản <i>Hiệp định Sơ bộ</i> .
14- 9- 1946	Chủ tịch Hồ Chí Minh kí với đại diện Chính phủ Pháp bản <i>Tạm ước</i> , nhân nhượng cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hóa ở Việt Nam.
19- 12- 1946	Ra <i>Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến</i> chống thực dân Pháp
1947 - 1954	Tham gia họp bàn và chỉ đạo nhiều chiến dịch quan trọng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

- a) Những hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc giải quyết quan hệ Việt- Pháp (từ đầu tháng 3 đến trước 19- 12-1946) đã tránh được cuộc xung đột quân sự với Pháp.
- b) Từ đầu tháng 3 đến trước 19- 12-1946, nhờ những hoạt động ngoại giao của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cách mạng Việt Nam đã tránh được việc đối đầu cùng lúc với nhiều kẻ thù.
- c) Sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* đã kết thúc giai đoạn “hòa hoãn tạm thời” giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh là người lãnh đạo cao nhất của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, góp phần quyết định đưa cuộc kháng chiến đi tới thắng lợi (1954).

Câu 11. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Luận cương của Lê-nin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!”. Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 90).

- a) Tư liệu trên đề cập đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc đọc Luận cương của Lênin.
- b) Sự kiện trên, Nguyễn Ái Quốc đã trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên.
- c) Nguyễn Ái Quốc đã hoàn chỉnh lý luận cách mạng giải phóng dân tộc tại Pháp.
- d) Sự kiện trên diễn ra khi Nguyễn Ái Quốc đang học tập và hoạt động tại Pháp.

Câu 12. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Khi Nguyễn Ái Quốc tham dự Đại hội toàn quốc lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp họp ở thành phố Tua, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế Cộng sản do Lê-nin sáng lập, Rô-dơ - thư ký của Đại hội - hỏi lý do vì sao ủng hộ Quốc tế Cộng sản, Nguyễn Ái Quốc trả lời dứt khoát: “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 91).

- a) Tư liệu nói về sự kiện Nguyễn Ái Quốc tham gia Đại hội của Đảng Cộng sản Pháp.
- b) Với sự kiện trên, Nguyễn Ái Quốc từ người yêu nước đã trở thành người cộng sản.
- c) Mục tiêu cao nhất của Nguyễn Ái Quốc khi tham gia Quốc tế Ba là giải phóng dân tộc.

d) Sự kiện trên đã chấm dứt hành trình tìm đường cứu nước của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

Câu 13. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sách Đường Kách mệnh đang được lưu giữ tại Bảo tàng Lịch sử Quốc gia (Hà Nội) là cuốn sách gốc duy nhất còn lại đến nay. Sách tập hợp các bài giảng của Nguyễn Ái Quốc sử dụng để đào tạo những cán bộ đầu tiên cho cách mạng Việt Nam ở Quảng Châu (Trung Quốc) trong những năm 1925 - 1927. Năm 2012, sách Đường Kách mệnh được Chính phủ công nhận là Bảo vật quốc gia.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 92).

- a) Đường Kách mệnh là tác phẩm thể hiện lý luận cách mạng giải phóng dân tộc.
- b) Tác phẩm này đã góp phần đào tạo, bồi dưỡng thế hệ cán bộ cách mạng vô sản.
- c) Đường Kách mệnh đã xác định những vấn đề của cuộc kháng chiến chống Pháp.
- d) Năm 2012, tác phẩm Đường Kách mệnh đã được tái bản và là bảo vật quốc gia.

Câu 14. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo đã xác định những vấn đề cơ bản về chiến lược và sách lược của cách mạng Việt Nam: làm cuộc “tư sản dân quyền cách mạng - giải phóng dân tộc và thổ địa cách mạng - cách mạng ruộng đất để đi tới xã hội cộng sản, lãnh đạo cách mạng là giai cấp công nhân; lực lượng cách mạng là toàn dân tộc (nòng cốt công - nông). Tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh là “Độc lập, tự do”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 93).

- a) Cương lĩnh chính trị được thông qua tại Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản.
- b) Cương lĩnh đã xác định cách mạng Việt Nam sẽ trải qua ba giai đoạn chiến lược.
- c) Theo Cương lĩnh, lãnh đạo cách mạng sẽ là đội tiên phong của giai cấp công nhân.
- d) Độc lập, tự do, đi lên chủ nghĩa xã hội là tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị.

Câu 15. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trong công tác chuẩn bị cho Cách mạng tháng Tám năm 1945, Mặt trận Việt Minh ra đời và hoạt động có ý nghĩa to lớn: hiệu triệu nhân dân, thức tỉnh tinh thần dân tộc; tập hợp và đoàn kết các lực lượng trong xã hội vào thực hiện nhiệm vụ cứu nước, giải phóng dân tộc; đẩy mạnh công tác chuẩn bị trực tiếp về lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng. Mặt trận Việt Minh là tổ chức tập hợp lực lượng chính trị hùng hậu, đóng vai trò nòng cốt, có ý nghĩa quyết định đối với thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 94).

- a) Mặt trận Việt Minh được thành lập tại Hội nghị BCH Trung ương Đảng lần 8.
- b) Mặt trận Việt Minh là tổ chức lãnh đạo cao nhất của cách mạng Việt Nam.
- c) Mặt trận Việt Minh đã xây dựng lực lượng quyết định thắng lợi cách mạng.
- d) Sự thành lập Việt Minh còn nhằm phối hợp với các lực lượng Đồng minh.

Câu 16. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“TÊN ĐỘI VIỆT NAM TUYÊN TRUYỀN GIẢI PHÓNG QUÂN nghĩa là chính trị trọng hơn quân sự. Nó là đội tuyên truyền. Vì cuộc kháng chiến của ta là cuộc kháng chiến của toàn dân, cần phải động viên toàn dân, vũ trang toàn dân, cho nên trong khi tập trung lực lượng để lập một đội quân đầu tiên, cần phải duy trì lực lượng vũ trang trong các địa phương..”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 95).

- a) Tư liệu nói về sự thành lập đội vũ trang đầu tiên của cách mạng Việt Nam.
- b) Đây được coi là tổ chức tiền thân của Quân đội Nhân dân Việt Nam sau này.
- c) Tổ chức này đóng vai trò quyết định đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám.
- d) Chỉ huy của đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân là Võ Nguyên Giáp.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Khi tôn vinh Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên hợp quốc (UNESCO) ghi nhận Người là “biểu tượng xuất sắc về sự tự khẳng định dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 96).

- a) Nhân kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Hồ Chí Minh, UNESCO đã tôn vinh Người.

- b) Người được tôn vinh là Anh hùng giải phóng dân tộc, danh nhân văn hóa thế giới.
- c) Hồ Chí Minh có đóng góp cho tổ chức Giáo dục, Khoa học, Văn hóa Liên hợp quốc.
- d) Hồ Chí Minh là danh nhân văn hóa duy nhất của Việt Nam được UNESCO vinh danh.

Câu 18. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chúng tôi họp vào ngày mùng 6 - 1. Với tư cách là phái viên của Quốc tế Cộng sản có đầy đủ quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến phong trào cách mạng ở Đông Dương, tôi nói cho họ biết những sai lầm và họ phải làm gì. Họ đồng ý thống nhất vào một đảng. Chúng tôi cùng nhau xác định cương lĩnh và chiến lược theo đường lối của Quốc tế Cộng sản. Các đại biểu phải tổ chức một Trung ương lâm thời gồm 7 ủy viên chính thức và 7 ủy viên dự khuyết. Các đại biểu trở về An Nam ngày 8 - 2”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 100).

- a) Tư liệu trên đề cập đến sự kiện hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đầu năm 1930.
- b) Sự kiện trên diễn ra tại Pác Bó - Cao Bằng và nhân vật tôi là lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.
- c) Hội nghị tiến hành hợp nhất hai tổ chức cộng sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- d) Ở hội nghị, Ban Chấp hành Trung ương chính thức, Cương lĩnh chính trị được thông qua.

Câu 19. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Ngày 28 - 01 - 1941, Nguyễn Ái Quốc cùng đồng chí Hoàng Văn Thụ và các đồng chí đi đón Người đã vượt qua mốc 108 (nay là cột mốc 675) biên giới Việt Nam - Trung Quốc, về đến Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng. Những ngày đầu về nước, Người ở tại nhà ông Lý Quốc Súng (Máy Lý), dân tộc Nùng, ở thôn Pác Bó - một cơ sở cách mạng. Ngày 08/02/1941, Người chuyển đến hang Cốc Bó ở thôn Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng để sống và làm việc.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 101).

- a) Tư liệu trên đề cập đến sự kiện Nguyễn Ái Quốc ra đi tìm con đường cứu nước.
- b) Sự kiện trên đã đánh dấu hành trình trở về nước sau 30 năm của Nguyễn Ái Quốc.
- c) Sau sự kiện trên, Nguyễn Ái Quốc đã triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần VIII.
- d) Sau sự kiện trên, cách mạng Việt Nam được đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng.

Câu 20. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chúng tôi, Chính phủ kháng chiến nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Tới cao cổ vấn đoàn và Ủy viên kháng chiến hội, trước bàn thờ thiêng liêng của Tổ quốc, trước Quốc hội, thề xin cương quyết lãnh đạo nhân dân kháng chiến, thực hiện nền dân chủ cộng hòa Việt Nam, mang lại tự do hạnh phúc cho dân tộc. Trong công việc giữ gìn nền độc lập, chúng tôi quyết vượt mọi nỗi khó khăn dù phải hy sinh tính mệnh cũng không từ.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 104).

- a) Tư liệu đề cập đến giai đoạn nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp 1945 - 1954.
- b) Ngay sau cách mạng, nhân dân Việt Nam đã đánh Pháp, kiên quyết không nhân nhượng.
- c) Tư liệu trên đã khẳng định quyết tâm kháng chiến chống xâm lược của chính quyền mới.
- d) Để phát động cuộc kháng chiến toàn quốc, chính phủ liên hiệp kháng chiến đã thành lập.

Câu 21. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thắng lợi to lớn của sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước cũng như những trang sử chói lọi của cách mạng Việt Nam ngót nửa thế kỷ nay mãi mãi gắn liền với tên tuổi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, người sáng lập và rèn luyện Đảng ta, người khai sinh nền Cộng hòa Dân chủ Việt Nam, người vun trồng khối đại đoàn kết dân tộc và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, vị lãnh tụ thiên tài của giai cấp công nhân và nhân dân ta, người anh hùng dân tộc vĩ đại, người chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản quốc tế...”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 106).

- a) Tư liệu đề cập đến vai trò, công lao của Chủ tịch Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam.
- b) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ đến ngày thắng lợi cuối cùng.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh là một lãnh tụ vĩ đại của phong trào công nhân, cộng sản quốc tế.
- d) Sáng lập Đảng, xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang, căn cứ địa là công lao của Người.

Câu 22. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Chủ tịch Hồ Chí Minh đại diện cho tiếng nói của nhân dân Việt Nam vạch trần tội ác chiến tranh của đế quốc Mỹ. Trong bối cảnh mâu thuẫn giữa Liên Xô và Trung Quốc, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nỗ lực dùng giải pháp ngoại giao, tranh thủ sự giúp đỡ của nước bạn, đóng góp vào việc khôi phục và tăng cường sự đoàn kết giữa các nước xã hội chủ nghĩa, đồng thời giữ vững đường lối độc lập, tự chủ của cách mạng Việt Nam.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 103).

- a) Tư liệu đề cập vai trò của Hồ Chủ tịch trên mặt trận đấu tranh ngoại giao chống Mỹ.
- b) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xóa bỏ hoàn toàn mâu thuẫn giữa Liên Xô và Trung Quốc.
- c) Nét nổi bật về quan điểm ngoại giao của Hồ Chí Minh là đường lối độc lập, tự chủ.
- d) Chính sách ngoại giao có đóng góp quyết định đến thắng lợi kháng chiến chống Mỹ.

Câu 23. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trải qua gần 10 năm nghiên cứu, học tập, tháng 7/1920, Nguyễn Ái Quốc đọc Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của Lê-nin đăng trên báo Nhân đạo. Luận cương đã giúp Nguyễn Ái Quốc khẳng định con đường giành độc lập và tự do cho dân tộc Việt Nam là đi theo con đường cách mạng vô sản, giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội. Tại Đại hội lần thứ XVIII của Đảng Xã hội Pháp (12/1920), Nguyễn Ái Quốc đã bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế Cộng sản, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên và một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 95).

- a) Con đường đi tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc là khảo sát, lựa chọn.
- b) Việc gia nhập Quốc tế Cộng sản của Nguyễn Ái Quốc là 1 lựa chọn ngẫu nhiên.
- c) Nguyễn Ái Quốc đã lựa chọn con đường giải phóng dân tộc là cách mạng vô sản.
- d) Với sự kiện 12-1920, Nguyễn Ái Quốc đã hoàn chỉnh lý luận giải phóng dân tộc.

Câu 24. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Tôn chỉ mục đích thành lập của Mặt trận Việt Minh là: “liên hiệp hết thảy các giới đồng bào yêu nước, không phân biệt giàu nghèo, già trẻ, trai gái, không phân biệt tôn giáo, xu hướng chính trị, đặng cùng nhau mưu cuộc dân tộc giải phóng và sinh tồn”. Từ khi Mặt trận Việt Minh ra đời, “toàn bộ phong trào chống phát xít Pháp - Nhật của nhân dân ta mang tên là phong trào Việt Minh, cái tên tiêu biểu cho lòng yêu nước, ý chí quật cường của dân tộc ta.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 99).

- a) Mặt trận Việt Minh có mục tiêu cao nhất là giải phóng các dân tộc ở Đông Dương.
- b) Mặt trận Việt Minh xây dựng lực lượng chính trị to lớn cho Cách mạng tháng Tám.
- c) Mặt trận Việt Minh ra đời còn nhằm phối hợp với các lực lượng Đồng minh thế giới.
- d) Mặt trận Việt Minh chính là tổ chức lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Câu 25. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Trung ương đã quyết định cần tích cực chuẩn bị cho cuộc họp Hội nghị toàn quốc của Đảng và Quốc dân đại hội đại biểu. Bác giục chuẩn bị cho kịp họp hai hội nghị quan trọng này từ tháng 7... Giữa lúc công việc bộn bề như thế, Bác bỗng bị mệt... Lúc nào tỉnh, Bác chỉ nói chuyện tình hình: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 100).

- a) Tư liệu đề cập đến giai đoạn chuẩn bị khẩn trương cho Tổng khởi nghĩa tháng Tám.
- b) Hội nghị toàn quốc của Đảng đã thông qua quyết định phát động cao trào kháng Nhật.
- c) Tổng khởi nghĩa diễn ra trong thời cơ hết sức thuận lợi cả khách quan và chủ quan.
- d) “Thời cơ thuận lợi” ở đây chỉ sự kiện kẻ thù chính của nhân dân Việt Nam ngã gục.

BÀI 16: DẤU ẤN HỒ CHÍ MINH TRONG LÒNG NHÂN DÂN THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“... Chủ tịch Hồ Chí Minh, một biểu tượng xuất sắc về sự tự khẳng định dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”.

(Tập biên bản của Đại Hội đồng UNESCO, trích trong: UNESCO với sự kiện tôn vinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2014, tr.72-73)

- a) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho dân tộc Việt Nam.
- b) Chủ tịch Hồ Chí Minh được UNESCO ghi nhận có nhiều đóng góp cho nhân loại.
- c) Liên hợp quốc đã ghi nhận Chủ tịch Hồ Chí Minh là “Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam” vào dịp kỉ niệm 45 năm Cách mạng tháng Tám thành công.

d) Nhân dân Việt Nam và thế giới vinh danh và tri ân Chủ tịch Hồ Chí Minh bằng nhiều hình thức khác nhau và nối tiếp qua nhiều thế hệ.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“... Từ buổi thiếu niên cho đến phút cuối cùng, Hồ Chủ tịch đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta và nhân dân thế giới. Người đã trải qua một cuộc đời oanh liệt, đầy gian khổ hi sinh, vô cùng cao thượng và phong phú, vô cùng trong sáng và đẹp đẽ”.

(Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam chính quan trong Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969 tại Hà Nội, *trích trong: Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 15, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.626*)

- a) Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhiều đóng góp cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc Việt Nam và thế giới.
- b) Theo nội dung đoạn tư liệu, không chỉ tham gia sự nghiệp giải phóng dân tộc và nhân loại, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đóng góp quan trọng về nhiều mặt trên các lĩnh vực tư tưởng, văn hoá, giáo dục, ...
- c) UNESCO ghi nhận Chủ tịch Hồ Chí Minh là Anh hùng giải phóng dân tộc và Nhà văn hoá kiệt xuất của Việt Nam vào đúng dịp kỉ niệm 100 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.
- d) UNESCO ra nghị quyết yêu cầu các nước thống nhất việc xây dựng tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Câu 3. Đọc đoạn thông tin sau đây:

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, tuyến đường chi viện chiến lược mang tên Hồ Chí Minh là con đường huyền thoại, biểu tượng cho khát vọng độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc.

Sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời (1969), theo nguyện vọng của nhân dân cả nước, Đảng và Nhà nước đã xây dựng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Đến nay, hệ thống bảo tàng và di tích lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phát triển trên khắp cả nước.

Sau khi đất nước thống nhất, năm 1976, Quốc hội khoá VI của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã quyết định đổi tên thành phố Sài Gòn – Gia Định thành “Thành phố Hồ Chí Minh”.

- a) Sự vinh danh và tri ân của nhân dân Việt Nam đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh được nối tiếp qua nhiều thế hệ với những hình thức khác nhau.
- b) Các đường phố mang tên Hồ Chí Minh được thực hiện từ khi đất nước đổi mới.
- c) Việc Quốc hội khoá VI quyết định đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định thành “Thành phố Hồ Chí Minh” cũng là một hình thức vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- d) Đến Lăng viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh có nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế.

Câu 4. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Côn-ca-ta - thủ phủ bang Tây Ben-gan (Ấn Độ) là nơi Hồ Chí Minh đã hai lần dừng chân trong quá trình hoạt động cách mạng. Năm 1968, thành phố này là địa danh đầu tiên trên thế giới có đường phố mang tên Hồ Chí Minh, cũng là thành phố đầu tiên trên thế giới dựng tượng đồng Hồ Chí Minh, đặt tại Quảng trường KCT (1990), nằm ở giao lộ giữa đại lộ

Hồ Chí Minh Sa-na-ri với đại lộ la-goa-ha-lan Nê-ru - tên vị thủ tướng đầu tiên của nước này. Sau Ấn Độ, nhiều quốc gia trên thế giới cũng có những hoạt động nhằm lưu niệm và vinh danh Hồ Chí Minh.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 99).

- a) Tư liệu nói về dấu ấn và sự tôn vinh của nhân dân thế giới với Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- b) Ấn Độ là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có nhiều năm sinh sống, hoạt động cách mạng.
- c) Ấn Độ là quốc gia đầu tiên trên thế giới có một tuyến đường mang tên Hồ Chí Minh.
- d) Các quốc gia trên thế giới đều có tuyến đường, quảng trường mang tên Hồ Chí Minh.

Câu 5. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: *“Trong nửa sau thế kỷ XX, có một từ đã xuất hiện trong tiếng nói của những người bảo vệ và kiến tạo hòa bình trên thế giới, một từ mà cùng một lúc mang rất nhiều ý nghĩa: đấu tranh, dũng cảm, anh hùng; và nó còn có ý nghĩa là chiến thắng, độc lập, tự do. Từ đó là Việt Nam. Và có một cái tên đã luôn gắn liền với từ này - từ chỉ tên của một đất nước. Đó là Hồ Chí Minh.”*

Tư liệu 2: *“Nhà thơ Xô viết O-xíp Man-đen-xtam lần đầu tiếp xúc với Hồ Chí Minh (1923) đã thuật lại. “Từ Nguyễn Ái Quốc đã tỏa ra một nền văn hóa, không phải là văn hóa châu Âu, mà có lẽ là nền văn hóa của tương lai... Qua phong thái thanh cao, tiếng nói trầm âm của Nguyễn Ái Quốc, chúng ta như thời được ngày mai, thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương”.*

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 100).

- a) Tư liệu 1 nói về sự ngưỡng mộ, tôn vinh của nhân dân thế giới với Việt Nam, Hồ Chí Minh.
- b) Tư liệu 2 khẳng định Nguyễn Ái Quốc là hiện thân của tình hữu ái đoàn kết quốc tế tốt đẹp.
- c) Cuộc đấu tranh của Việt Nam ở thế kỷ XX đã trở thành biểu tượng và khát vọng độc lập.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành biểu tượng của dân tộc và là nhà văn hóa của tương lai.

Câu 6. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nhiều nước trên thế giới đã xây dựng công trình tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh với những hình thức khác nhau: thủ đô Mát-xcơ-va, các thành phố U-li-a-nốp-xcơ, Xanh- Pê-téc-bua và nhiều nơi khác ở Liên bang Nga có quảng trường, tượng đài, nhà lưu niệm... mang tên Hồ Chí Minh; thành phố Quảng Châu (Trung Quốc) có Di tích lưu niệm Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh; thủ đô Mê-hi-cô (Mê-hi-cô) có tượng đài Hồ Chí Minh cùng dòng chữ “Tự do cho các dân tộc”; thủ đô của các nước (Cu ba, Mô-dăm-bích, Ang-gô-la) và nhiều nơi khác có tượng đài hoặc đường phố mang tên Hồ Chí Minh...”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 100).

- a) Tư liệu nói về sự ghi nhận của nhân dân thế giới với sự nghiệp của Hồ Chí Minh.
- b) Tất cả các nước trên thế giới đều có công trình tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- c) Tại một số nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cho sự tự do của các dân tộc.
- d) Công trình tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ xây dựng ở nơi Người hoạt động.

Câu 7. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: *“Dân tộc ta, nhân dân ta, non sông đất nước ta đã sinh ra Hồ Chủ tịch, người anh hùng dân tộc vĩ đại, và chính Người đã làm rạng rỡ dân tộc ta, nhân dân ta và non sông đất nước ta”.*

Tư liệu 2: *“Trên khắp cả nước, chính quyền và nhân dân các địa phương đã xây dựng nhiều công trình mang tên Hồ Chí Minh: bảo tàng, nhà lưu niệm, nhà truyền thống, quảng trường, tượng đài, khu di tích... Nhiều cơ sở giáo dục, đào tạo (trường học, học viện), đường phố,... mang tên Nguyễn Tất Thành, Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh.”*

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 104).

- a) Tư liệu 1 trích từ Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại lễ tang Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- b) Tư liệu 2 khẳng định Hồ Chí Minh là anh hùng dân tộc vĩ đại, danh nhân văn hóa thế giới.
- c) Để vinh danh Hồ Chí Minh, nhiều nơi ở Việt Nam đã xây dựng công trình mang tên Người.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân của sự kết tinh tinh thần, văn hóa, con người Việt Nam.

Câu 8. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh được khởi công ngày 02/9/1973 và khánh thành ngày 29/8/1975 tại vị trí của lễ đài cũ giữa Quảng trường Ba Đình - nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh từng đọc Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ngày 02/9/1945. Lăng có chiều cao 21,6 m, chiều rộng 41,2m. Ở mặt chính phía trên có dòng chữ: “CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH”, Nhiều vật liệu xây dựng Lăng và khu vườn xung quanh với hơn 250 loài thực vật là do các địa phương đóng góp, thể hiện tấm lòng của nhân dân cả nước đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 102).

- a) Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh được xây dựng khi Người còn sống, hoàn thành năm 1975.
- b) Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh là địa điểm lưu giữ và bảo quản lâu dài thi hài của Người.
- c) Để xây dựng Lăng, nhân dân cả nước phải đóng góp vật liệu, huy động nhiều nhân công.
- d) Lăng đã thể hiện tấm lòng, sự ngưỡng mộ của nhân dân Việt Nam và quốc tế với Người.

Câu 9. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sự nghiệp văn hóa quan trọng nhất của Người là đã lãnh đạo toàn dân đánh đuổi giặc ngoại xâm trong thời đại mới, giành lại cho nhân dân những quyền sống của con người, một cuộc sống có văn hóa,... Hồ Chí Minh đã cùng với loài người loại trừ một trở lực to lớn trên con đường tiến lên thế giới văn minh, xóa đi một vết nhơ trong lịch sử là chế độ thuộc địa. (Đại tướng Võ Nguyên Giáp).”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 108).

- a) Hồ Chí Minh là một nhà văn hóa lớn của nhân loại đã được UNESCO ghi danh.
- b) Sự nghiệp văn hóa quan trọng nhất của Hồ Chí Minh là những sáng tác văn, thơ.
- c) Góp phần xóa bỏ chế độ thuộc địa là một sự nghiệp văn hóa của Hồ Chí Minh.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa người dân Việt Nam đến với văn hóa, văn minh.

Câu 10. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nghị quyết số 24C/18.6.5 ngày 20/11/1987 của UNESCO ghi nhận Hồ Chí Minh: “cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”; “kết tinh của truyền thống văn hóa hàng nghìn năm của dân tộc Việt Nam và những tư tưởng của Người là hiện thân của những khát vọng của các dân tộc trong việc khẳng định bản sắc văn hóa của mình và mong muốn tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau giữa các dân tộc.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 108).

- a) Tư liệu đã khẳng định những đánh giá của UNESCO đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- b) UNESCO khẳng định Hồ Chí Minh là kết tinh của văn hóa truyền thống Việt Nam.
- c) Hồ Chí Minh luôn muốn khẳng định bản sắc văn hóa của mình với các dân tộc khác.
- d) Hồ Chí Minh là lãnh tụ của phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam và các thuộc địa.

Câu 11. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: *“Ở 22 quốc gia trên thế giới đã có 36 tượng, tượng đài Hồ Chí Minh; 6 bia tưởng niệm, 14 khu tưởng niệm, 5 trường học, 6 đại lộ, 7 con đường trên thế giới mang tên Hồ Chí Minh (15 nước thuộc các chế độ khác nhau ở nhiều châu lục như: Liên bang Nga, Pháp, Anh, Cu-ba, Thái Lan, Phi-líp-pin, Mông Cổ, Mê-hi-cô, Xri Lan-ca, Ma-da-ga-xea... đã dựng tượng đài Hồ Chí Minh).*

Tư liệu 2: *“Việt Nam ngày nay có hệ thống bảo tàng, khu di tích về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thủ đô Hà Nội và trên nhiều địa phương. Cả nước có gần 700 di tích, nhà lưu niệm ở các tỉnh, thành, ghi dấu cuộc đời và sự nghiệp của Người.”*

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 109).

- a) Tư liệu 1 khẳng định các nước trên thế giới đều có tượng, tượng đài Hồ Chí Minh.
- b) Tư liệu 2 khẳng định tại các địa phương đều có bảo tàng, khu di tích Hồ Chí Minh.
- c) Không phân biệt chế độ chính trị, nhiều nước đã vinh danh, ghi nhận Hồ Chí Minh.
- d) Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh được ghi dấu ở nhiều địa phương cả nước.

Câu 12. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Bài ca Hồ Chí Minh” (The Ballad of Ho Chi Minh) do nhạc sĩ người Anh Ewan Maccoll (1915 - 1989) sáng tác vào năm 1954. Ông từng chia sẻ: Chiến thắng Điện Biên Phủ ngày 07/5/1954 làm chấn động thế giới. Ngay đêm đó, trong Câu lạc bộ Lao động ở Luân Đôn (Anh), các đại biểu “Phong trào đòi tự do cho các thuộc địa” đã tổ chức một cuộc mít tinh để chào mừng thắng lợi. Rất ngưỡng mộ Chủ tịch Hồ Chí Minh, nên ông đã sáng tác ngay ca khúc. Năm 1967, bài hát này được biểu diễn tại Đại hội liên hoan quốc tế ca hát phản chiến tổ chức tại La Ha-ba-na (Cu-ba); sau đó được nhạc sĩ Phú Ân đặt lời tiếng Việt và trở thành bài ca đi cùng năm tháng ở Việt Nam ngày nay.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 111).

- a) Bài ca Hồ Chí Minh là một sáng tác của người nước ngoài về Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- b) Bài hát này đã được phổ nhạc tiếng Việt và có tên mới là “Bài ca đi cùng năm tháng”.
- c) Bài ca Hồ Chí Minh thể hiện sự ngưỡng mộ của quốc tế với Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- d) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành biểu tượng của nhiều sáng tác văn học, nghệ thuật.

Câu 13. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Thế giới vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất phát từ hai nguyên nhân chủ yếu:

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của nhân dân Việt Nam, đồng thời góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới, vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn có đóng góp quan trọng về nhiều mặt trên các lĩnh vực tư tưởng, văn hóa, giáo dục, nghệ thuật, nhân cách, lối sống,... Những đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh là sự kết tinh của truyền thống văn hóa Việt Nam và tinh hoa văn hóa của nhân loại.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 102)

- a) Tư liệu khẳng định thế giới vinh danh Chủ tịch Hồ Chí Minh là có lý do xứng đáng.
- b) Hồ Chí Minh được vinh danh là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa, giáo dục.
- c) Tư tưởng, lối sống, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh là một di sản lớn của Việt Nam.
- d) Việc thế giới vinh danh Hồ Chí Minh đến từ việc Việt Nam đã đánh thắng Pháp, Mỹ.

Câu 14. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sinh ra và hoạt động trong thế kỷ XX, nhưng tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh sống mãi trong lòng nhân dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cống hiến và hy sinh cả cuộc đời cho dân tộc Việt Nam, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội và thống nhất đất nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là tấm gương sáng về đạo đức, phẩm chất, lối sống cho các thế hệ người dân Việt Nam học tập và noi theo; đồng thời để lại di sản lớn trên nhiều lĩnh vực, đặc biệt là những giá trị về tư tưởng, văn hóa.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Cánh diều, trang 104)

- a) Tư liệu khẳng định tên tuổi và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân dân Việt Nam.
- b) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã giải phóng dân tộc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.
- c) Những giá trị về tư tưởng, văn hóa của Chủ tịch Hồ Chí Minh là di sản chung của nhân dân Việt Nam.
- d) Trong sự nghiệp, Chủ tịch Hồ Chí Minh mong muốn người dân học tập tư tưởng và văn hóa của mình.

Câu 15. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Tư liệu 1: *Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, nơi gìn giữ thi hài lãnh tụ Hồ Chí Minh (khởi công ngày 02/9/1973, khánh thành ngày 29/8/1975) tại trung tâm Quảng trường Ba Đình lịch sử ở Thủ đô Hà Nội, nơi ngày 02/9/1945, Người đọc bản “Tuyên ngôn Độc lập”, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.”*

Tư liệu 2: *“Việt Nam ngày nay có hệ thống bảo tàng, khu di tích về Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Thủ đô Hà Nội và trên nhiều địa phương. Cả nước có gần 700 di tích, nhà lưu niệm ở các tỉnh, thành, ghi dấu cuộc đời và sự nghiệp của Người.”*

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Chân trời sáng tạo, trang 110, 111)

- a) Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh là địa điểm lưu giữ và bảo quản lâu dài thi hài của Người.
- b) Để xây dựng Lăng, nhân dân cả nước phải đóng góp vật liệu, huy động nhiều nhân công.
- c) Việt Nam là nơi có nhiều bảo tàng, di tích về Chủ tịch Hồ Chí Minh nhất trên thế giới.
- d) Tư liệu 2 khẳng định các địa phương cả nước đều có bảo tàng, khu di tích Hồ Chí Minh.

Câu 16. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Sau khi đất nước thống nhất, năm 1976, Quốc hội khóa VI đã quyết định đổi tên thành phố Sài Gòn là Thành phố Hồ Chí Minh. Trong nghị quyết về việc đặt tên, Quốc hội đã nêu rõ: “Xét rằng, nhân dân thành phố Sài Gòn - Gia Định luôn luôn tỏ lòng kính yêu vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh và tha thiết với việc thành phố mang tên Người.”

Chủ tịch Hồ Chí Minh là hiện thân của sự kế thừa, kết tinh, phát triển và nâng cao các giá trị văn hóa dân tộc và nhân loại. Vì vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành nguồn cảm hứng sáng tác, đưa đến sự ra đời của nhiều tác phẩm âm nhạc, thơ ca, kịch, nhiếp ảnh, hội họa,... ở trong nước và trên thế giới.

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 108).

- a) Thành phố Sài Gòn đổi tên là thành phố Hồ Chí Minh theo ý nguyện của Hồ Chủ tịch.
- b) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã góp phần nâng cao các giá trị văn hóa dân tộc và nhân loại.
- c) Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có nhiều sáng tác nghệ thuật ở trong nước và trên thế giới.
- d) Những sáng tác nghệ thuật về cuộc đời, sự nghiệp Hồ Chí Minh đa dạng và phong phú.

Câu 17. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Nhằm phát huy giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, tháng 11-2006, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành Chỉ thị số 06/CT/TW, phát động cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Cuộc vận động đã lan tỏa và mang lại hiệu quả tích cực trên nhiều lĩnh vực của đời sống chính trị - xã hội. Năm 2016, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành Chỉ thị 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được xác định gắn với quá trình xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.”

(Sách giáo khoa Lịch sử 12, bộ Kết nối tri thức với cuộc sống, trang 108).

- a) Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là cuộc vận động lớn, tích cực.
- b) Cuộc vận động trên nhằm thực hiện theo những ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- c) Cuộc vận động trên đã đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.
- d) Tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh là di sản văn hóa chung của nhân dân Việt Nam.